

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Bà Phạm Thị Kim Thu

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. PTL, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1996 tại Lai Châu; nơi cư trú: bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2022, chuyển tạm giam ngày 31/12/2022; có mặt.

2. DCM, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1994 tại Lai Châu; nơi cư trú: bản F, xã G, huyện C, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H và bà I; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2022, chuyển tạm giam ngày 31/12/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/12/2022, DCM đã đề nghị anh J, sinh năm 2000; nơi cư trú: bản K, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu- là quản lý tổ sơn bả của DCM tạm ứng 325.000 đồng tiền lương một ngày công cho DCM để DCM mua đồ dùng cá nhân, anh J đồng ý. Do DCM không có tài khoản Ngân hàng nên đã mượn tài khoản Ngân hàng của PTL (là bạn làm cùng DCM) để nhận tiền từ anh J. Sau khi nhận được tiền ứng từ anh J, PTL bàn với DCM lấy 200.000 đồng từ số tiền trên đi mua Heroine để sử dụng cùng nhau, DCM đồng ý. Sau khi ăn trưa xong, PTL mượn xe mô tô Biển kiểm soát: 16H3-9877 của anh J để chở DCM đi rút 200.000 đồng. Rút tiền xong, PTL chở DCM đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua Heroine sử dụng. Khi đến nơi, DCM đứng ngoài trông xe còn PTL đi bộ một mình vào khu vực đường tàu gặp và mua của 01 người nam giới (hiện chưa xác định được lai lịch) 01 gói giấy chứa Heroine với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. PTL cầm gói Heroine trên tay đi ra chỗ DCM đang đợi và điều khiển xe chở DCM đi đến khu vực bờ sông L đối diện ngã ba đường M - N, phường O, quận P, thành phố Hải Phòng để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, DCM đưa cho PTL 01 tờ giấy bạc nhặt ở dưới đất và 01 bật lửa của DCM. PTL lấy 1/2 số ma túy cho vào tờ giấy bạc DCM đưa và dùng bật lửa hơ dưới tờ giấy bạc rồi tự mình sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại PTL để dưới đất sử dụng tiếp. Sau khi sử dụng xong, PTL đưa giấy bạc chứa ma túy cho DCM để DCM tự sử dụng. Khoảng 10 phút sau do thấy có lực lượng Công an đến DCM đã ném tờ giấy bạc xuống sông. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy ở dưới đất chỗ PTL đứng (mẫu QT01); 01 bật lửa màu tím nhãn hiệu “Thống Nhất” tại túi quần phía trước bên phải DCM đang mặc (mẫu QT02); 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi của PTL và 01 xe mô tô mang Biển kiểm soát: 16H3-9877.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với PTL và DCM đều cho kết quả dương tính với ma túy Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 114 ngày 28/12/2022 kết luận: *“Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,08 gam, loại: Heroine”*.

Tại Cơ quan điều tra, PTL và DCM khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Do đã từng mua ma túy và sử dụng cùng nhau nên DCM và PTL đều hiểu mỗi người chịu một nửa số tiền mua ma túy, lần này DCM ứng trước, PTL sẽ trả tiền cho DCM sau.

Lời khai của các bị cáo PTL và DCM phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Đối với 01 xe mô tô mang Biển kiểm soát: 16H3-9877 do bị cáo PTL sử dụng chở DCM đi mua ma túy: Quá trình điều tra xác định anh J là chủ sở hữu. Do anh J không biết PTL và DCM sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả chiếc xe mô tô trên cho anh J.

- Đối với 01 bì giấy niêm phong chứa lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT01 sau giám định, 01 bật lửa màu tím nhãn hiệu “Thống Nhất”, 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng: chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Bản Cáo trạng số 56/CT-VKSHB ngày 24/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo PTL và DCM đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo PTL và DCM đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo PTL với mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo DCM với mức án tù 30 tháng đến 36 tháng tù đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 114 MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 01 bật lửa màu tím trên có ghi chữ “thống nhất”. Trả lại cho bị cáo PTL 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi (đã qua sử dụng). Đối với xe mô tô mang Biển kiểm soát: 16H3-9877 do bị cáo PTL sử dụng chở DCM đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định anh J là chủ sở hữu. Do anh J không biết PTL và DCM sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả chiếc xe mô tô trên cho anh J nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo PTL và DCM đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 25/12/2022, PTL và DCM đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bờ sông đào, đối diện ngã ba đường M – N, phường O, quận P, thành phố Hải Phòng thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 25/12/2022), các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Xét về nhân thân của các bị cáo:

[4] Các bị cáo PTL và DCM đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm:

[5] Các bị cáo PTL và DCM giữ vai trò đồng phạm giản đơn, do đã từng mua ma túy và sử dụng cùng nhau nên các bị cáo cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo PTL là người chủ động bàn với bị cáo DCM lấy 200.000 đồng từ số tiền tạm ứng lương, trực tiếp vào trong khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để mua Hêrôin, bị cáo DCM hưởng ứng nhiệt tình, cung cấp giấy bạc và bật lửa để cả hai cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo mức cao ngang bằng nhau là phù hợp và đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo PTL và DCM không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo PTL và DCM có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ biên bản hỏi cung và tại phiên tòa cho thấy các bị cáo PTL và DCM không có tài sản, là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 114 MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

- 01 bật lửa màu tím trên có ghi chữ “thông nhất”;

- Trả lại cho bị cáo PTL 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi (đã qua sử dụng).

- Đối với xe mô tô mang Biển kiểm soát: 16H3-9877 do bị cáo PTL sử dụng chở DCM đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định anh J là chủ sở hữu. Do anh J không biết PTL và DCM sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả chiếc xe mô tô trên cho anh J nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo PTL và DCM mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Các bị cáo PTL và DCM được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho PTL hiện chưa xác định nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: PTL 30 (ba mươi) tháng tù; xử phạt DCM 30 (ba mươi) tháng tù đều về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo PTL và DCM tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 114 MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

- 01 bật lửa màu tím trên có ghi chữ "thống nhất";

- Trả lại cho bị cáo PTL 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi (đã qua sử dụng). (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo PTL và DCM mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo PTL và DCM được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười